

Phân tích giá trị nhân đạo của tác phẩm "Vợ nhặt"

Văn học Việt Nam sau cách mạng tháng Tám không chỉ giàu tính chiến đấu mà còn giàu tính nhân đạo . Hai tính chất này không tách rời nhau, luôn gắn bó khăng khít và hỗ trợ nhau cùng phát triển . [Vợ nhặt](#) của Kim Lân được hoàn thành vào thời gian sau năm 1955, trên cơ sở một bản thảo cũ viết ngay sau cách mạng tháng Tám 1945 . Khoảng cách mười năm ấy đã giúp nhà văn thể nghiệm sâu sắc tư tưởng của tác phẩm , làm cho nó trở thành một tác phẩm mang những giá trị nhân đạo hết sức sâu sắc và phong phú .

Tác phẩm bắt đầu bằng việc miêu tả sự đổi thay to lớn của xóm làng khi nạn đói tràn tới . [Anh cu Tràng](#), một người vô tư, vui tính,

được trẻ con yêu mến mà nay “đi từng bước mệt mỏi”, “cái đầu trọc nhẵn chúi về đằng trước” . Các lều chợ đầy những người đói bông bế , dất dứu nhau “xanh xám như những bóng ma”... Nạn đói tràn đến đang gieo rắc cái chết và xóa mất sinh khí của xóm làng . Hình như không ai tin mình có thể sống qua nạn đói , và chính cái đói đã làm mất đi nhân cách con người như người đàn bà mà [Tràng](#) gặp . Giữa lúc ấy thì Tràng nhận người đàn bà kia làm vợ . Người ta thường nói cái đói làm cho con người trở nên mất giá . Cô gái theo Tràng chỉ vì một câu nói đùa và bốn bát bánh đúc làm cỗ cưới. Nhưng đó không phải là cách nhìn của nhà văn . Với cái nhìn nhân đạo, nhà văn nhìn thấy khát vọng sống còn bức thiết của cô gái . Ông cũng thấy niềm khát khao có được vợ của anh cu Tràng . Anh cũng liều lĩnh tắc lưỡi : ”Kê” , cứ đón cô ta về đã .

Lòng yêu thương, trân trọng của tác giả đối với những người bất hạnh thể hiện ở cảnh dất dứu nhau về làng của cả hai người . Nhà văn không hề có chút rẻ rúng nào khi miêu tả cuộc về làng của họ

. Trái lại ngòi bút tươi vui, dí dỏm, tinh tế khắc họa mọi cảm nhận hạnh phúc của Tràng . Hơn hai mươi lần truyện ngắn nhắc đến nụ cười của Tràng với nhiều sắc thái khác nhau . Đi bên thị, anh quên đi cảm giác ê chề , tăm tối của cuộc sống hàng ngày . Đó là gì nếu không phải do anh đã thấy ở cô gái một nguồn ấm áp tươi sáng tỏa rạng đời mình . Về cô gái cũng vậy, cô không hề có một chút mặc cảm thân phận “bị nhật” . Bên cạnh dáng vẻ thẹn thùng của nàng dâu mới về nhà chồng, cô vẫn chế giễu Tràng “bé lắm đấy”, khi thì phét vào lưng anh và “khoạm mặt” lại với anh , khi thì mắng là “khỉ gió”... Cô vẫn cảm thấy mình có đủ sức mạnh đối với phái mạnh như bất cứ một cô gái bình thường nào khác . Họ thực sự hướng về nhau, thích thú nhau như mọi đôi tình nhân khi bắt đầu làm quen .

Điều thú vị là tác giả đã để cho hai người dắt díu nhau điếu qua trước mặt dân làng . Rõ ràng sự kết hợp của họ đem lại sinh khí cho cái làng đầy tử khí . Trẻ con thì gào lên “Chông vợ hài” .

Người trong xóm thì “những khuôn mặt hốc hác u tối của họ bỗng

dung rạng rỡ hẳn lên . Có cái gì lạ lùng và tươi mát thổi vào cuộc sống đói khát , tăm tối ấy của họ ” . Họ không hiểu nổi , họ thờ dài, họ nín lặng, bởi vì họ đang tuyệt vọng . Sự kết hợp liều lĩnh của [Tràng](#) và cô gái là một thách thức quyết liệt của khát vọng sống và khát vọng hạnh phúc trước mọi ý thức tuyệt vọng và tê dại vì nạn đói , và không phải không có tác dụng làm cho tâm hồn họ rạng rỡ hơn . Nhà văn như hoàn toàn khẳng định sự sống và ý chí sống còn của con người , trân trọng và yêu mến hành động liều lĩnh của họ trong đoạn văn này .

Nhưng tư tưởng chủ đạo của tác phẩm không chỉ có thế . Qua cuộc gặp gỡ với người mẹ và sau một đêm trở thành vợ chồng , nhà văn khẳng định tình yêu cuộc sống sẽ thắng được chết chóc, cuộc sống sẽ thay đổi .

Bà mẹ trước nạn đói cũng thất vọng và hoài nghi như mọi người “biết rồi chúng nó có nuôi nổi nhau qua được cơn đói khát này không”, bà cũng thờ dài . Nhưng bà là mẹ, bà thấy sự “nhặt vợ” cũng là may, nên bà mừng lòng, bà nuôi hi vọng cho đôi trẻ . Bà

mẹ nhìn con dâu lòng đầy thương xót , không chút coi thường .

Bà nghĩ đến việc phải có dăm ba mâm cho phải lễ , chứng tỏ trong lòng bà không vướng ý nghĩ “nhặt không người đàn bà” cho con mình . Đó là tình cảm nhân đạo có tác dụng nâng cao phẩm giá con người . Có thể nói Kim Lân chọn tình huống “[nhặt vợ](#)”, một tình huống con người bị đánh mất phẩm giá trong mắt mọi người ngoài cuộc để nâng niu, khẳng định phẩm giá của họ, những người trong cuộc .

Sau một đêm thành vợ chồng tại ngôi nhà nát, sáng hôm sau vẫn trong cơn đói khát , nhưng một không khí đầy sinh khí đã đến với tất cả mọi người . Ngôi nhà sạch sẽ, gọn gàng, ang nước đầy ắp ... , người vợ trở nên hiền hậu đúng mực, còn Tràng thì “bỗng dưng hẳn thấy thương yêu gắn bó với cái nhà của hẳn lạ lùng ... Bây giờ hẳn mới thấy hẳn nên người...” . Một niềm tin vào tương lai gieo vào lòng mọi người : “Hình như ai nấy đều có ý nghĩ rằng thu xếp cửa nhà cho quang quẻ, nề nếp thì cuộc đời họ sẽ khác đi, làm ăn có cơ khấm khá hơn . Chưa bao giờ trong nhà này, mẹ con lại đầm ấm, hòa hợp như thế” . Nhưng bữa ăn ngày đói đưa

họ trở lại với hiện tại đối khổ, mặc dù trước đó họ luôn nói chuyên tương lai với những khát khao hạnh phúc , để họ nhận thức được muốn tồn tại phải hành động và Việt Minh là cánh cửa đưa họ tới ước mơ tươi sáng ngày mai, dù hiện tại trong suy nghĩ của

[Tràng](#), Việt Minh vẫn còn xa vời và đã có lúc Tràng chạy trốn Việt Minh bởi ở Tràng vẫn còn tồn tại hố sâu ngăn cách về nhận thức

Mở đầu tác phẩm là một tình huống truyện độc đáo, tình huống

[Tràng](#) cưới vợ khác với tập tục truyền thống . Cốt truyện thay đổi theo sự vận động của những tâm hồn ham sống và cái tất yếu phải đến là sự vùng lên giải thoát của những thân phận đau khổ .

Mặc dù hiện tại nhà văn chưa nói đến sự giác ngộ cách mạng của gia đình Tràng .

Tóm lại tác phẩm là một truyện ngắn chứa chan tình cảm nhân đạo . Nó khẳng định sức sống tiềm tàng trong mỗi con người và

khát vọng hạnh phúc không gì có thể vùi lấp nổi . Đó là một tư tưởng nhân đạo mới mẻ , đầy tính chiến đấu .

TaiLieu.vn